

Bản án số: 47/2023/HS-ST
Ngày 29-5-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TU, TỈNH LAI CHÂU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Dương Thị Tuyết Thanh**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Nam Giang; Ông Lò Văn Yêu

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Văn Đoàn -Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TU tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Kiến Thắng - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TU xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2023/QĐXXST-HS ngày 19/5/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tặng Văn Ng** ; tên gọi khác: không; giới tính: Nam; sinh năm 1982; Nơi sinh: huyện TU, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: bản L, xã P, huyện TU, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 3/12; Con ông Tặng Ý Nh, sinh năm 1963 và con bà Chảo Thị L1, sinh năm 1964; Gia đình có 07 chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ: Phùng Thị Mùi, sinh năm 1982; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2003; Tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12/02/2023 đến ngày 21/02/2023 áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã P, huyện TU, tỉnh Lai Châu. Có mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Phùng Thị M, sinh năm 1964; địa chỉ: bản H, thị trấn TU, huyện TU, tỉnh Lai Châu. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 12/02/2023, Tặng Văn Ng điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 25F4-7966 đi từ nhà xuống khu vực bản Noong Thặng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên để tìm mua Heroin sử dụng. Khi đi đến bản Noong Thặng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên thì Nghị dừng và đỗ xe ở ngoài đường Quốc lộ 32, rồi đi bộ vào trong bản gặp và mua được 01 gói Heroin, bên ngoài được gói bằng mảnh nilon màu xanh của một người phụ nữ dân tộc Mông (*không rõ nhân thân, lai lịch*) với giá 50.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, Nghị cầm ở trong lòng

bàn tay trái rồi đi bộ ra để lấy xe mô tô đi về. Khi đi bộ được khoảng 03 mét, thì Nghị nhặt một túi nilon màu trắng và một mảnh nilon màu hồng ở dưới đất lên rồi mở gói Heroin vừa mua được ra chia làm hai phần, một phần gói lại vào mảnh nilon màu xanh ban đầu, còn một phần gói lại bằng mảnh nilon màu hồng rồi cho cả hai gói Heroin trên vào trong túi nilon màu trắng và cầm ở tay trái sau đó điều khiển xe mô tô đi về. Hồi 12 giờ 40 phút, Nghị đi về đến ngã ba thuộc bản Mít Thái, xã P, huyện TU thì bị lực lượng Công an huyện TU kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang đối với Tăng Văn Ng về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Vật chứng thu giữ của Nghị gồm 01 túi nilon màu trắng bên trong đựng 02 gói Heroin có tổng khối lượng là 0,12 gam; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe: Nữ, màu sơn: xanh-đen, biển kiểm soát 25F4-7966.

Ngày 12/02/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện TU đã tiến hành thành lập hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu vật giám định và niêm phong vật chứng. Tại bản Kết luận giám định số 15/KL-TCGD ngày 12/02/2023 của người giám định tư pháp theo vụ việc, kết luận 02 gói chất bột, màu trắng, trong đó 01 gói được gói bằng mảnh nilon màu xanh, 01 gói được gói bằng mảnh nilon màu hồng, cả 02 gói được đựng trong một túi nilon màu trắng thu giữ của Tăng Văn Ng có tổng khối lượng là 0,12 gam. Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện TU đã tiến hành trích 0,08 gam trong tổng số 0,12 gam chất bột màu trắng thu giữ của Tăng Văn Ng theo Nghị khai nhận là Heroin gửi giám định. Tại bản Kết luận giám định số 182/KL-KTHS ngày 15/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: **“02 (hai) Mẫu chất bột, màu trắng (ký hiệu: Mẫu 01 và Mẫu 02) gửi giám định là ma túy, loại: Heroin”**

Bản cáo trạng số 26/CT-VKS-TU ngày 20/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TU đã truy tố bị cáo Tăng Văn Ng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về Bản kết luận điều tra và Bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 01 năm tù đến 01 năm 02 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Bản cáo trạng, không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TU.

Tại lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TU, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TU, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với nội dung vụ án, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thu thập hợp pháp. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định: Hồi 12 giờ 40 phút ngày 12/02/2023, tại bản Mít Thái, xã P, huyện TU, tỉnh Lai Châu, bị cáo Tăng Văn Ng đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,12 gam Heroin, mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện TU phát hiện, bắt quả tang. Bị cáo Tăng Văn Nghị là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, quan điểm về tội danh, mức hình phạt đối với bị cáo của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn nên cần được xử lý nghiêm minh.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự; là người đồng bào dân tộc thiểu số.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo có bố đẻ là ông Tăng Ý Nhân đã tham gia dân công hỏa tuyến và được hưởng chế độ theo Quyết định số 48/QĐ-BTL ngày 19/01/2018 của Bộ tư lệnh Quân khu 2; bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số sống ở vùng sâu, vùng xa, trình độ học vấn rất thấp nên nhận thức pháp luật rất hạn chế. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không có.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng bị cáo nghề nghiệp

làm ruộng, nguồn thu nhập rất thấp. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 0,04 gam Heroin còn lại sau giám định; 01 mảnh nilon màu hồng, 01 mảnh nilon màu xanh, 01 túi nilon màu trắng xét thấy cần tịch thu tiêu hủy theo Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

01 (một) xe mô tô Biển kiểm soát: 25F4-7966 nhãn hiệu YAMAHA, loại xe: Nữ, màu sơn: xanh-đen; số máy: 034564; số khung: 034564, dung tích 110; xe đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên là tài sản của bà Phùng Thị M, sinh năm 1964, trú tại bản Hoà Hợp, thị trấn TU, huyện TU, tỉnh Lai Châu. Bà M là mẹ vợ của Tăng Văn Ng, đã cho Nghị mượn chiếc xe này để sử dụng, việc Nghị điều khiển chiếc xe này đi mua Heroin thì bà M không biết. Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TU đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô trên cho bà Phùng Thị M là phù hợp.

[6] Những vấn đề liên quan:

Về nguồn gốc 0,12 gam Heroine, Tăng Văn Ng khai mua của một người phụ nữ dân tộc Mông không rõ nhân thân, lai lịch ở bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, quá trình điều tra không xác định được người phụ nữ này nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với bà Phùng Thị M là mẹ vợ của Tăng Văn Ng đã cho Nghị mượn xe mô tô, việc Nghị điều khiển xe mô tô để đi mua Heroin sử dụng thì bà M không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; 135, 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Tăng Văn Ng phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Tăng Văn Ng 01 năm tù, trừ 09 ngày tạm giữ, còn 11 tháng 21 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành hình phạt.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy một phong bì thư của Công an huyện TU màu trắng, hình chữ nhật, bên trong đựng 0,04 gam Heroin; 01 mảnh nilon màu hồng, 01 mảnh nilon màu xanh, 01 túi nilon màu trắng.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 09 giờ 05 phút ngày 24/5/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TU với Chi Cục thi hành án dân sự huyện TU)

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết lên Tòa án nhân dân cấp trên.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện TU;
- Chi Cục THADS huyện TU;
- Công an huyện TU;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Tuyết Thanh

